

Số: 424 /QĐ-ĐHLHN

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ
thạc sĩ của Trường Đại học Luật Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 405/CP ngày 10 tháng 11 năm 1979 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Pháp lý Hà Nội (nay là Trường Đại học Luật Hà Nội);

Căn cứ Quyết định số 868/QĐ-BTP ngày 07 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Luật Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 372/TTg ngày 24 tháng 7 năm 1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao nhiệm vụ đào tạo trên đại học cho Trường Đại học Luật Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 3471/QĐ-ĐHLHN ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Theo đề nghị của Trường phòng Phòng Đào tạo sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ (ban hành kèm theo Quyết định số 3471/QĐ-ĐHLHN ngày 15/10/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội):

1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 4 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ như sau:

Bỏ cụm từ “*chỉ áp dụng trong trường hợp Trường có thông báo tuyển sinh theo phương thức thi tuyển hoặc kết hợp giữa xét tuyển với thi tuyển*” trong ngoặc đơn ở đoạn cuối điểm b khoản 1 Điều 4.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 4 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ như sau:

“3. Ngành phù hợp nêu tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều này là

ngành đào tạo ở trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương) trở lên trang bị cho người học nền tảng chuyên môn cần thiết để học tiếp chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của ngành tương ứng, được quy định cụ thể trong chuẩn đầu vào của mỗi chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ. Trường hợp chuẩn đầu vào của chương trình đào tạo có quy định về đối tượng thí sinh phải học bổ sung kiến thức ở trình độ đại học trước khi dự tuyển, Phòng Đào tạo sau đại học lập danh sách thí sinh thuộc diện phải học bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển và trình Hiệu trưởng quyết định về các học phần cụ thể thí sinh phải học bổ sung kiến thức. Việc học bổ sung kiến thức của thí sinh trước khi dự tuyển do Phòng Đào tạo sau đại học chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện theo các quy định tương ứng về đào tạo trình độ đại học. Kết quả học bổ sung kiến thức của thí sinh là căn cứ để Hội đồng tuyển sinh phê duyệt, chấp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển cao học theo chuẩn đầu vào của chương trình đào tạo thạc sĩ ngành đăng ký dự tuyển cao học”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 14 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ như sau:

“1. Hồ sơ đăng ký xét tuyển/đăng ký dự thi của thí sinh (sau đây gọi chung là hồ sơ dự tuyển) bao gồm:

- a) Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu tại Phụ lục 1 kèm theo Quy chế này);
- b) Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp đại học hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời hoặc tương đương; bản sao có chứng thực bằng điểm đại học. Đối với thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- c) Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ chứng minh năng lực ngoại ngữ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 4 Quy chế này;
- d) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự nơi thí sinh đang làm việc hoặc của chính quyền địa phương nơi thí sinh cư trú;
- đ) Giấy chứng nhận của cơ sở y tế cấp quận, huyện trở lên về việc thí sinh có đủ sức khỏe để học tập, nghiên cứu;
- e) Các giấy tờ xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên trong tuyển sinh theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Quy chế này;
- g) 02 ảnh cỡ 4cm x 6cm, sau ảnh ghi họ tên, ngày sinh, ngành đào tạo đăng ký dự tuyển của thí sinh;
- h) 03 phong bì ghi rõ tên, địa chỉ, số điện thoại của người dự tuyển;
- i) Giấy tờ, tài liệu khác do Hiệu trưởng quyết định theo đề nghị của Hội đồng tuyển sinh, phù hợp với các tiêu chí tuyển sinh hằng năm.

Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển chương trình định hướng nghiên cứu nhưng không thuộc đối tượng xếp hạng tốt nghiệp từ khá trở lên phải có thêm tài liệu minh chứng về các công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu”.

4. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 15 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ như sau:

“1. Quy trình tổ chức xét tuyển thực hiện như sau:

- a) Tiếp nhận, xử lý thông tin, kiểm tra điều kiện dự tuyển, duyệt hồ sơ đăng ký

xét tuyển; kiểm tra, rà soát minh chứng về các tiêu chí xét tuyển và lập danh sách xếp hạng đánh giá hồ sơ năng lực của thí sinh:

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển của thí sinh, Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh phải xử lý thông tin để lập danh sách thí sinh đăng ký dự tuyển và thực hiện việc kiểm tra hồ sơ theo quy định về điều kiện dự tuyển. Trong trường hợp cần thiết, Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh có thể phối hợp, trao đổi, thống nhất với Ban Thanh tra tuyển sinh về hướng giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình kiểm tra hồ sơ đăng ký dự tuyển.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả kiểm tra hồ sơ tuyển sinh, Thường trực Hội đồng tuyển sinh đề nghị Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh tổ chức họp và báo cáo Hội đồng tuyển sinh phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện tham gia xét tuyển; công bố danh sách thí sinh đủ điều kiện tham gia xét tuyển trên Công thông tin điện tử của Trường.

Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày Hội đồng tuyển sinh phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện tham gia xét tuyển; Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh phối hợp với các Ban khác của Hội đồng tuyển sinh và các đơn vị thuộc trường có liên quan lập danh sách thí sinh thuộc diện phải thi môn ngoại ngữ; tổ chức thi đầu vào và trình Hội đồng tuyển sinh phê duyệt kết quả thi đầu vào môn ngoại ngữ; công bố kết quả thi cho thí sinh theo quy định. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ nếu đáp ứng điều kiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 4 Quy chế này.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Hội đồng tuyển sinh phê duyệt kết quả thi đầu vào môn ngoại ngữ; Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh phải làm thủ tục thành lập các Tiểu ban chuyên môn đánh giá hồ sơ dự tuyển cao học của mỗi ngành đào tạo (số lượng thành viên của mỗi Tiểu ban chuyên môn được xác định dựa trên số lượng hồ sơ đăng ký dự tuyển đã được phê duyệt nhưng không ít hơn 03 người).

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định thành lập Tiểu ban chuyên môn, Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh phải chuyển hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh cho các Tiểu ban chuyên môn để tổ chức đánh giá hồ sơ đăng ký xét tuyển theo các tiêu chí xét tuyển đã công bố trong Thông báo tuyển sinh.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh từ Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh, các Tiểu ban chuyên môn phải hoàn thành việc đánh giá hồ sơ đăng ký xét tuyển của các thí sinh dự tuyển vào ngành đào tạo (theo hướng dẫn tại Phụ lục 3b kèm theo Quy chế này), gửi kết quả điểm đánh giá cho Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh để tổng hợp.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả đánh giá điểm xét tuyển từ Tiểu ban chuyên môn, Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh chuyển kết quả đánh giá cho Ban Thanh tra tuyển sinh kiểm tra, xác nhận kết quả đánh giá, phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin thực hiện việc lập danh sách xếp hạng đánh giá hồ sơ năng lực từ cao xuống thấp để trình Hội đồng tuyển sinh cho ý kiến, thông qua phương án xét tuyển và danh sách đề nghị công bố "trúng tuyển".

5. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 5 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ như sau:

"2. Quy trình tổ chức thi tuyển thực hiện như sau

a) Tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi, xử lý thông tin

để phê duyệt hồ sơ

đăng ký dự thi:

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh, Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh phải xử lý thông tin để lập danh sách thí sinh đăng ký dự thi và thực hiện việc kiểm tra hồ sơ theo quy định về điều kiện dự thi. Trong trường hợp cần thiết, Ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh có thể phối hợp, trao đổi, thống nhất với Ban Thanh tra tuyển sinh về hướng giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình kiểm tra hồ sơ đăng ký dự tuyển.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả kiểm tra hồ sơ dự thi, Thường trực Hội đồng tuyển sinh đề nghị Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh tổ chức họp và báo cáo Hội đồng tuyển sinh phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi; công bố danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi trên Cổng thông tin điện tử của Trường.

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 15 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ như sau:

“3. Quy trình kết hợp giữa xét tuyển với thi tuyển thực hiện như sau:

a) Tổ chức xét tuyển theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này đối với các thí sinh đăng ký xét tuyển;

b) Tổ chức thi tuyển sinh theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều này đối với các thí sinh đăng ký thi tuyển;

c) Căn cứ kết quả xét tuyển và thi tuyển, Hội đồng tuyển sinh họp thông qua kết quả xét tuyển, thi tuyển; thông qua phương án xét trúng tuyển và danh sách thí sinh đề nghị công nhận trúng tuyển đối với phương thức xét tuyển kết hợp thi tuyển.”

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 17 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ như sau:

“1. Căn cứ xác định trúng tuyển đối với phương thức xét tuyển (bao gồm cả trường hợp tuyển thẳng) là chỉ tiêu tuyển sinh của mỗi chương trình đào tạo/ngành đào tạo và kết quả tổng hợp điểm (theo thang điểm 100) về đánh giá, xếp loại năng lực của thí sinh dựa trên các tiêu chí:

a) Trình độ ngoại ngữ tối thiểu tương đương Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Các văn bằng, chứng chỉ chứng nhận trình độ ngoại ngữ phải được cấp bởi các cơ sở giáo dục đào tạo trong nước hoặc nước ngoài hoặc tổ chức khảo thí quốc tế được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận đủ năng lực tổ chức đánh giá năng lực ngoại ngữ và cấp văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ;

b) Kết quả học tập ở bậc đại học được thể hiện thông qua điểm trung bình chung học tập toàn khóa hoặc kết quả xếp hạng tốt nghiệp đại học (áp dụng đối với trường hợp xét tuyển thẳng).

c) Kết quả đánh giá các sản phẩm khoa học đã công bố hoặc hoạt động khoa học đã tham gia liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu;

d) Các tiêu chí khác do Hiệu trưởng quyết định theo đề nghị của Hội đồng tuyển sinh.

Mức điểm thành phần đối với mỗi tiêu chí đánh giá và tổng điểm tối thiểu để xét trúng tuyển hàng năm do Hiệu trưởng quyết định theo đề nghị của Hội đồng tuyển sinh.

Thí sinh được xét tuyển thẳng vào học thạc sĩ nếu có kết quả xếp hạng tốt nghiệp đại học loại xuất sắc và có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế tối thiểu tương đương bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, bao gồm cả trường hợp thí sinh đã tốt nghiệp đại học trở lên ở nước ngoài theo phương thức đào tạo toàn thời gian mà ngôn ngữ sử dụng trong đào tạo hoàn toàn bằng tiếng nước ngoài. Chỉ tiêu tuyển thẳng nằm trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh của mỗi chương trình đào tạo/ngành đào tạo theo Thông báo tuyển sinh”.

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 17 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ như sau:

“3. Căn cứ xác định trúng tuyển đối với phương thức kết hợp giữa xét tuyển với thi tuyển là chỉ tiêu tuyển sinh của mỗi chương trình đào tạo/ngành đào tạo và kết quả tổng hợp điểm (theo thang điểm 100) về đánh giá, xếp loại năng lực của thí sinh dựa trên các tiêu chí:

a) Trình độ ngoại ngữ tối thiểu Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (hoặc tương đương) được thể hiện thông qua tài liệu minh chứng là các văn bằng, chứng chỉ chứng nhận trình độ ngoại ngữ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 4 Quy chế này hoặc kết quả điểm thi tuyển sinh môn ngoại ngữ đầu vào do Trường tổ chức.

b) Kết quả học tập ở bậc đại học được thể hiện thông qua điểm trung bình chung học tập toàn khóa hoặc kết quả xếp hạng tốt nghiệp đại học (áp dụng đối với trường hợp xét tuyển thẳng).

c) Kết quả đánh giá các sản phẩm khoa học đã công bố hoặc hoạt động khoa học đã tham gia liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu;

d) Các tiêu chí khác do Hiệu trưởng quyết định theo đề nghị của Hội đồng tuyển sinh.

Mức điểm thành phần đối với mỗi tiêu chí đánh giá và tổng điểm tối thiểu để xét trúng tuyển hàng năm do Hiệu trưởng quyết định theo đề nghị của Hội đồng tuyển sinh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường phòng Phòng Đào tạo sau đại học, thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Trường Đại học Luật Hà Nội và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ GD&ĐT; Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- Đảng ủy, Hội đồng trường (để báo cáo);
- Các Phó hiệu trưởng (để biết);
- Cổng thông tin điện tử của Trường (để đăng tải);
- Lưu: VT, ĐTSĐH.

